



## A – MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG KHI BIÊN SOẠN SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 2

### I CÁC NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA NHÓM TÁC GIẢ KHI BIÊN SOẠN SGK HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 2

**1. Bám sát định hướng nâng cao phẩm chất và năng lực** cho người học: lấy HS làm trung tâm, khuyến khích việc trải nghiệm cuộc sống, tìm hiểu thế giới xung quanh qua thực tiễn, qua việc làm, từ đó tìm thấy ý nghĩa sâu xa của việc học và rèn luyện các phẩm chất và năng lực cá nhân.

**2. Bám sát nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018** của Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018, bám sát từng yêu cầu cần đạt trong Chương trình và chú trọng đến mục tiêu hình thành và rèn luyện năng lực, kĩ năng được Chương trình đề ra.

Nhóm tác giả bám sát cách hiểu về hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông: *Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)* và *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN HN)* là hoạt động giáo dục do NHÀ GIÁO DỤC định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện. Hoạt động này tạo cơ hội cho HS TIẾP CẬN THỰC TẾ, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; từ đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, hiểu biết mới, kĩ năng mới, góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai. (Trích Chương trình GDPT 2018).

Từ đó, trong mỗi hoạt động trải nghiệm, các tác giả chú trọng các thời điểm sau:

- Thời điểm 1: HS được gợi lại những kinh nghiệm cũ, kiến thức đã có, cảm xúc đã từng trải qua để tạo động lực tiếp cận vấn đề thực tế mới, tham gia trải nghiệm.
- Thời điểm 2: HS tham gia tiến hành việc trải nghiệm trên lớp, ở trường dưới sự gợi ý, hướng dẫn của GV: thực hiện nhiệm vụ thực tế, trực tiếp tiếp xúc với sự vật, sự việc có thật, vận dụng các giác quan và vận dụng các kiến thức, kinh nghiệm, kĩ năng cũ để giải quyết vấn đề.

- Thời điểm 3: HS chia sẻ những thu hoạch của mình sau trải nghiệm để từ đó cùng GV khái quát hoá những gì mình trải nghiệm thành kiến thức mới (những “bí kíp”, cách làm), thể nghiệm các cảm xúc mới, từ đó tạo động lực hành động thực tế ngoài nhà trường
- Thời điểm 4: HS vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống cá nhân và cộng đồng với sự hỗ trợ của phụ huynh, ở mức cao hơn: lời cuốn phụ huynh, người thân, cộng đồng (hàng xóm, người quen) cùng tham gia vào các hoạt động của mình.

Nhóm tác giả cũng bám sát cách phân chia thời lượng tiết HĐTN ở lớp 2, hoàn toàn khớp với hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

Một năm học có 105 tiết HĐTN theo Chương trình:

- + 35 tiết Sinh hoạt dưới cờ (SHDC) – nhóm lớn, quy mô trường.
- + 35 tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề (HĐGDTCĐ) – nhóm lớn, quy mô lớp học.
- + 35 tiết Sinh hoạt lớp (SHL).

Loại hình HĐTN theo các Câu lạc bộ HS (CLB HS) với quy mô lớp học, nhóm lớp học, được tiến hành linh hoạt tùy theo điều kiện mỗi trường và là hoạt động ngoài giờ. Vì thế, nhóm tác giả không đưa nội dung này vào SGK mà mô tả, hướng dẫn triển khai trong SGK.

- Các tác giả **cụ thể hoá nội dung yêu cầu cần đạt** của Chương trình, phát triển nội hàm của yêu cầu nhưng cố gắng thể hiện sự sáng tạo của người biên soạn sách HĐTN ở chỗ: tìm được những khía cạnh khác nhau của cuộc sống thực tế, những vấn đề thực tế, những tình huống thực tế đòi hỏi HS phải có được kiến thức, thái độ, kỹ năng nhất định để ứng phó, giải quyết (ứng với mục tiêu cần đạt của Chương trình). Đây cũng là điểm khiến HĐTN không giống với các hoạt động dạy kỹ năng sống, dù nhìn thoáng qua chúng rất giống nhau.

Ví dụ 1: Nội dung “công việc tự phục vụ” bao gồm cả những công việc đơn giản, vừa sức trong sinh hoạt HS có thể tự làm hằng ngày, vệ sinh cá nhân và cả những việc HS chủ động thực hiện để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của bản thân (uống đủ nước hằng ngày, sử dụng các dụng cụ bảo vệ sức khỏe trước khói bụi, vi rút, vi khuẩn, xây dựng thói quen sống lành mạnh).

Ví dụ 2: Nội dung “thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm” không chỉ bao hàm những hoạt động rèn luyện tay khéo trực diện, làm thủ công mà còn thông qua những hoạt động trang trí nhà cửa, cùng bố mẹ tham gia chuẩn bị cho một ngày lễ, ngày Tết, trình bày trang trí món ăn,...

- Thông qua việc triển khai từng nội dung cụ thể của Chương trình, nhóm tác giả đã khéo léo lồng những thông điệp, kiến thức quan trọng cho HS Tiểu học trong quá trình hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của một HS thời đại mới. Ví dụ, những khái niệm sơ khởi về các loại hình sân khấu dân gian, các ngày lễ, ngày Tết, các phong tục tập quán thú vị,...
- Mỗi hoạt động, nhiệm vụ được đề xuất luôn tạo điều kiện cho HS tiếp cận thực tế cao nhất, từ đó mới nảy sinh tình huống thật chứ không giải quyết mọi việc trên tình huống

giả định, trên tranh. Việc chuyển hoá kiến thức cũ, kĩ năng cũ, kinh nghiệm cũ thành kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm mới phải diễn ra sau khi HS đã tham gia trải nghiệm bằng các giác quan, vấp phải khó khăn cụ thể, giải quyết khó khăn ấy, có chia sẻ phản hồi, thảo luận với thầy cô và các bạn. Những kiến thức mới, kĩ năng mới cũng không áp đặt từ ý chí và kinh nghiệm của người biên soạn sách mà do thầy cô giáo dựa trên những gợi ý cơ bản của người viết sách, sẽ cùng HS khái quát, rút ra kết luận từ những trường hợp cụ thể, thực tế của HS với đặc điểm riêng biệt của từng địa phương.

**3. Bám sát các tiêu chí đánh giá sách giáo khoa** theo Thông tư 33/2017/TT-BGDĐT ngày 22/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa sách giáo khoa, trong đó đặc biệt lưu ý đến việc hạn chế những định kiến khi thiết kế các hoạt động trải nghiệm mẫu trong cuốn sách (định kiến tộc người, giới tính, vùng miền, nghề nghiệp,...); các vấn đề về giáo dục bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu, các vấn đề quyền trẻ em, quyền con người, tự bảo vệ,... được đưa vào sách một cách khéo léo, hợp lí, linh hoạt và vừa đủ – không nặng lí thuyết, kiến thức mà chú trọng hoạt động để hình thành kĩ năng, thái độ ở HS.

**4. Chú trọng việc kết nối gia đình, nhà trường, xã hội.** Việc “trải nghiệm” của HS sẽ không chỉ diễn ra trong lớp, trong trường mà môi trường trải nghiệm phải mở rộng đến cả ngoài nhà trường, ở gia đình, trên đường phố, ngoài đồng ruộng và nhiều không gian khác. Vì vậy, nhóm biên soạn hướng tới việc xây dựng các hoạt động kết nối được gia đình, nhà trường và xã hội, tạo được sự liên hệ mật thiết giữa GV và phụ huynh; khuyến khích người thân quan tâm và cùng tham gia trải nghiệm với con em mình theo gợi ý của GV; kết nối nhà trường với các cơ quan đoàn thể, các tổ chức xã hội, cộng đồng nhằm hỗ trợ các hoạt động trải nghiệm của HS trong các không gian khác nhau. Điều này được thể hiện ở:

- Các biểu tượng  trong SGK và nội dung các hoạt động trong mục này – Hoạt động sau giờ học – các hành động diễn ra bên ngoài nhà trường có sự tham gia của người thân, phụ huynh, hàng xóm.
- Những hành động được thiết kế cho cá nhân, cho dự án tổ hoặc lớp, ngoài việc hướng tới rèn luyện phẩm chất và năng lực cá nhân của HS thì đều có khía cạnh tạo ảnh hưởng đối với cộng đồng, đồng thời có sự liên tục, tiếp nối những nội dung được thiết kế cho lớp 1. Ví dụ, nếu ở lớp 1, HS cùng bố mẹ, các cô bác hàng xóm dọn dẹp tổng vệ sinh khu phố, thôn xóm nơi mình ở thì HS lớp 2 được thiết kế hoạt động cùng chăm sóc một khu vực chung, giữ gìn không gian công cộng gần nơi mình ở. Ở lớp 1, HS cùng bố mẹ giúp đỡ những người hàng xóm, thì lớp 2, HS biết kết nối các bạn hàng xóm cùng trang lứa để chia sẻ với nhau, đồng thời cùng giúp đỡ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nếu có. Nếu ở lớp 1, HS đóng góp sách vở, quần áo giúp đỡ các bạn gặp khó hoặc ở vùng sâu vùng xa, thì đến lớp 2, HS vẫn tiếp tục để tâm đến những hoàn cảnh khó khăn xung quanh, nhưng đã bắt đầu được hướng dẫn để quan tâm đến những nhóm người yếu thế trong xã hội hiện được giới thiệu khá nhiều qua các nguồn thông tin – những người khiếm thị, những người khuyết tật khác. HS được tham gia hoạt động vừa sức là cùng đọc thơ, đoạn truyện để ủng hộ các bạn khiếm thị, khuyết tật khác.

- Các đề xuất và thiết kế trong SHDC đều có mảng nội dung “hướng ngoại”, hoạt động với quy mô toàn trường và đi sâu vào thực tế: giao lưu với nhân vật (những người bên ngoài trường học với ngành nghề khác nhau; những nhân vật đặc biệt có ảnh hưởng tới cảm xúc, thái độ của HS trong lối sống).